

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2023

Số: 138/CV-TPP

V/v công bố thông tin Biên  
bản họp, Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên  
2023 kèm toàn bộ tài liệu  
họp

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

1. Tên công ty: **Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam**
2. Mã chứng khoán: **TPP**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **314 Luỹ Bán Bích, Phường Hoà Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh**
4. Số điện thoại: **028.38.654.133** Số fax: **028.38.607.622**
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hoàng Anh Tuấn – Người đại diện theo pháp luật
6. Nội dung của thông tin công bố:

Công ty cổ phần Tân phú Việt Nam công bố thông tin Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 kèm toàn bộ tài liệu họp.

7. Địa chỉ Website đăng tải thông tin công bố: <https://tanphuvietnam.vn/dai-hoi-co-dong-nl150.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**Hoàng Anh Tuấn**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2023

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

### I. Thông tin doanh nghiệp

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM (“Công ty”)  
Trụ sở chính : 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Giấy CN ĐKDN số : 0303640880 do Sở kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 01 năm 2005.

### II. Địa điểm, thời gian tổ chức Đại hội:

Thời gian: 8 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 04 năm 2023  
Địa điểm: Văn phòng 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### III. Thành phần tham dự Đại hội

Bà Lê Thị Vân - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập ngày 08/04/2023*), kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông trong danh sách và đã được gửi thư mời tham dự đại hội là: **471** cổ đông nắm giữ **45.000.000 cổ phần**, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 37 cổ đông, đại diện cho 43.877.731 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 11 cổ đông, đại diện cho 23.635.132 cổ phần và chiếm tỷ lệ 52.52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 26 cổ đông, đại diện cho 20.242.599 cổ phần và chiếm 44.98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 38 cổ đông, đại diện cho 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty (“**Đại hội**”) đủ điều kiện tiến hành.

#### **IV. Cơ cấu Đoàn chủ tịch và Ban giúp việc Đại hội**

❖ **Đoàn chủ tịch: Căn cứ theo Điều lệ hiện hành của Công ty, thành phần Đoàn chủ tịch tại Đại hội gồm:**

- |                      |   |
|----------------------|---|
| - Ông Hoàng Anh Tuấn | Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa đại hội                      |
| - Ông Phan Anh Tuấn  | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch     |
| - Ông Ngô Đức Trung  | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch |

❖ **Ban Thư ký Đại hội (do Đoàn chủ tịch chỉ định):**

- |                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| - Bà Trịnh Thị Bình    | - Trưởng Ban thư ký     |
| - Bà Trần Thị Xuân Mai | - Thành viên Ban thư ký |

❖ **Ban Kiểm phiếu biểu quyết (do Đại hội đồng cổ đông bầu với 100% phiếu biểu quyết tham dự đại hội biểu quyết tán thành):**

- |                         |                             |
|-------------------------|-----------------------------|
| - Bà Lê Thị Vân         | - Trưởng Ban kiểm phiếu     |
| - Bà Tống Thị Mai Thanh | - Thành viên Ban kiểm phiếu |
| - Bà Nguyễn Thị Trúc Ly | - Thành viên Ban kiểm phiếu |

#### **V. Nội dung phiên họp**

1. Tại phiên họp, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua (1) Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội, (2) Nội dung Chương trình họp với 100% phiếu biểu quyết tham dự đại hội biểu quyết tán thành.
2. Toàn thể Đại hội đã nghe các báo cáo và tờ trình sau:
  - i. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam về hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 và Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (trực thuộc HĐQT) kèm theo;
  - ii. Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
  - iii. Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2022;

- iv. Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022;
- v. Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023;
- vi. Tờ trình số 14/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;
- vii. Tờ trình số 16/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

### 3. Thảo luận:

Các cổ đông cùng thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình được trình bày tại Đại hội. Nội dung thảo luận chi tiết tại Phụ lục đính kèm Biên bản này.

## VI. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu kín để biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng Quản trị. Kết quả biểu quyết như sau:

### (1) Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc về hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2022:

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
  - ⬇ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
  - ⬇ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
  - ⬇ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
  - ⬇ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
  - ⬇ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

### (2) Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
  - ⬇ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
  - ⬇ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,

- ✚ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
  - ✚ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
  - ✚ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- (3) **Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
  - ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
    - ✚ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
    - ✚ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
    - ✚ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
    - ✚ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
    - ✚ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- (4) **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
  - ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
    - ✚ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
    - ✚ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
    - ✚ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
    - ✚ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
    - ✚ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- (5) **Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị**
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
- ⊕ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

**(6) Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 14/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị**

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
- ⊕ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

**(7) Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình số 16/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị**

- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 32 phiếu tương đương với 43.877.732 cổ phần, chiếm 97.51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- ❖ Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 31 phiếu, trong đó:
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 31 phiếu, tương đương 43.877.701 cổ phần
- ⊕ Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần,
- ⊕ Số phiếu tán thành: 31 phiếu biểu quyết, tương đương 43.877.701 cổ phần, chiếm 99.99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- ⊕ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

## VII. Các nghị quyết, quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

- (1) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam về hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 và Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán (trực thuộc HĐQT) năm 2022 (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (2) Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ)
- (3) Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (4) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (5) Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (6) Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 14/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản trị (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).
- (7) Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình số 16/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023 của Hội đồng Quản (Với số phiếu tán thành là 31 phiếu biểu quyết và bằng 99.99% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội hợp lệ).

### VIII. Kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông


Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.


Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Biên bản được lập thành 03 bản dùng để công bố thông tin và lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được lập thành văn bản, được công bố trên website của Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam (<http://tanphuvietnam.vn>) và được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

**Ban Thư ký**

  
Trinh Thị Bình

  
Trần Thị Xuân Mai

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**HOÀNG ANH TUẤN**





## PHỤ LỤC NỘI DUNG THẢO LUẬN

- 1. Câu hỏi 1: Năm nay lãi vay căng thẳng, ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động của doanh nghiệp, Công ty có giải pháp gì để có giải pháp cho năm 2023 khi mà lãi suất tăng rất cao so với năm 2022 chưa?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** như các cổ đông cũng biết là năm nay lãi suất rất là cao so với những năm bị Covid – thời kỳ được Chính phủ và các Ngân hàng hỗ trợ lãi suất, đứng trước vấn đề này, Ban điều hành cũng đã có một số giải pháp ứng phó cụ thể như: Đối với vấn đề vay vốn thì Công ty hướng tới vay vốn ở các ngân hàng quốc doanh để lựa chọn mức lãi suất tốt hơn, tiết giảm được chi phí lãi vay. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn chú trọng tinh gọn bộ máy để tối ưu chi phí quản lý, và cũng đặt ra các chính sách kinh doanh phù hợp và hướng tới việc hi vọng Chính phủ sẽ điều hành tốt hơn vấn đề lãi suất trong thời gian tới, hỗ trợ các doanh nghiệp cùng phát triển.

- 2. Câu hỏi 2: Động lực tăng trưởng của Inochi trong 2023 và trong vòng 5 năm tới?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Trong vòng 5 năm tới về mặt kinh doanh, Tân Phú đặt mục tiêu lớn vào mảng gia dụng Inochi là trở thành thương hiệu gia dụng số 1 tại Việt Nam với doanh thu trên 2000 tỉ, với chiến lược chính như: (i) Đa dạng hóa sản phẩm, phát triển nhiều nhóm sản phẩm không chỉ gói gọn trong ngành nhựa mà mở rộng sang sản phẩm như thủy tinh, gốm sứ, silicon, ... và (ii) Mở rộng và tìm kiếm dư địa tại các thị trường mới, đặt biệt là đẩy mạnh kênh xuất khẩu sang thị trường Đông Nam Á – là thị trường có nền văn hóa tương đồng, thói quen mua sắm giống người Việt Nam để tận dụng cơ hội bán hàng; tham gia tìm kiếm cơ hội (làm việc với các hãng bán hàng, các đại siêu thị...) ở thị trường Châu Âu, Hồng Kông để tìm kiếm thêm cơ hội vươn mình ra khỏi thị trường nội địa...

- 3. Câu hỏi 3: Vì sao tỷ lệ nộp thuế TNDN năm 2022 cao hơn nhiều so với năm 2021?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Thuế suất thuế TNDN theo quy định của nhà nước vẫn là 20%, không thay đổi so với 2021. Tuy nhiên, Phần tăng 4,6 tỷ là do Công ty kê khai nộp thuế TNDN bổ sung của các năm trước. Công ty có thuyết minh rõ trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022, mục chi phí thuế TNDN của kết quả kinh doanh.

**4. Câu hỏi 4: Tôi chưa nhận được bản thuyết minh báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Thuyết minh báo cáo tài chính dài nên Công ty không in kèm tài liệu. Báo cáo đầy đủ đã được công bố trên website của Công ty (Mục quan hệ cổ đông), mong quý Cổ đông vui lòng tra cứu.

**5. Câu hỏi 5: Các khoản tương đương tiền năm 2022 là 80 tỷ so với 2021 là 0 đồng là dùng cho các hạng mục nào?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Đầu năm 2023, Công ty có nghĩa vụ phải trả trái phiếu đến hạn theo lịch phải trả cho các trái chủ, Công ty đã chủ động nguồn tiền 80 tỷ để trả khoản trái phiếu này, và sử dụng dịch vụ tiền gửi kỳ hạn để tối ưu về hiệu quả tài chính cho Công ty.

**6. Câu hỏi 6: Tại sao thù lao HĐQT năm 2022 và 2023 không chia. Mức thù lao đề xuất hoàn toàn không tạo động lực cho HĐQT làm việc và có nỗ lực đóng góp cho Công ty?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Trước năm 2018, TPP chuyên về cung cấp bao bì nhựa cứng, bao bì nhựa công nghiệp. Từ năm 2018, TPP tham gia vào mảng kinh doanh nhựa gia dụng. Đây là lĩnh vực mới của TPP (với Thương hiệu Inochi) và do TPP tham gia thị trường muộn, đi sau, do đó có nhiều khó khăn và thách thức. Và vì tham gia thị trường muộn mà muốn thị trường đón nhận và công nhận trong thời gian ngắn nên chúng tôi phải đặt tiêu chí là sản xuất sản phẩm chất lượng cao, sản phẩm tương đương với sản phẩm của Nhật.

Tốc độ Inochi trong những năm gần đây có sự tăng trưởng mạnh (*Doanh thu tăng 54% so với năm 2021*). Để có được sự tăng trưởng đó cần có sự đầu tư lớn vào các khuôn mẫu, thiết bị từ Công ty để tạo ra các sản phẩm mới ra thị trường. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của Dịch Covid nên rất nhiều doanh nghiệp gặp không ít khó khăn trong giai đoạn vừa qua, không riêng gì ngành nhựa.

Hơn ai hết, HĐQT là những người điều hành hoạt động của Công ty, luôn luôn mong muốn và trăn trở tìm các phương án để Công ty phát triển. Bên cạnh vai trò, trách nhiệm thì HĐQT cũng luôn nhận thức phải có sự chia sẻ khó khăn, việc không nhận thù lao (*nhưng chúng tôi vẫn được Công ty chi trả lương và các khoản cơ bản để tạo điều kiện làm việc*) xem như là một phần đóng góp, “đồng cam cộng khổ” chia sẻ khó khăn cùng với sự phát triển với Công ty.

**7. Câu hỏi 7: Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2023 như thế nào?**

**Đoàn chủ tịch trả lời:** Năm 2023 công ty dự kiến không chi cổ tức, ưu tiên cho việc tái đầu tư, đặc biệt là cho thương hiệu mới Inochi với tầm nhìn dài hạn hơn, với hi vọng thay da đổi thịt cho Tân Phú hơn nữa, hi vọng các cổ đông hiểu và cùng đồng hành với Công ty trong thời gian tới.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÂN PHÚ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2023/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

*(V/v thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam cùng ngày,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam (“Công ty”) về hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 15/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 4.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 (Theo nội dung Tờ trình số: 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 5.** Thông qua báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 (Theo nội dung Tờ trình số: 13/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 6.** Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 14/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 7.** Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 16/2023/TTr-HĐQT ngày 17/03/2023).

**Điều 8.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**

Số: 11/2023/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

#### **I. Tình hình kinh tế thế giới, kinh tế Việt Nam năm 2022 và dự báo năm 2023**

##### **1. Tình hình kinh tế thế giới năm 2022<sup>1</sup>**

- Trong năm 2022, nền kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Các vấn đề cạnh tranh chiến lược địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.
- Thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm trong nửa cuối năm 2022. Thước đo thương mại hàng hóa của Tổ chức thương mại thế giới (WTO)<sup>2</sup> cho thấy tăng trưởng thương mại bị chậm lại trong những tháng cuối năm 2022. Chỉ số hiện tại là 96,2, thấp hơn giá trị cơ sở (100), phản ánh nhu cầu đối với hàng hóa giao dịch đang hạ nhiệt. Theo WTO, thương mại thế giới đã giảm tốc trong nửa cuối năm 2022 trước một số cú sốc như xung đột ở U-crai-na, giá năng lượng cao, lạm phát và sự thắt chặt tiền tệ tại các nền kinh tế lớn.
- Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022 đạt mức 3,2% và lạm phát toàn cầu đạt đỉnh trong năm 2022. Lạm phát chung toàn cầu tăng từ 4,7% năm 2021 lên 8,8% năm 2022.
- Điều kiện tài chính toàn cầu có xu hướng ổn định. Giá cổ phiếu toàn cầu đồng loạt tăng, đạt mức cao nhất kể từ đầu tháng 9/2022.

##### **2. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2022<sup>3</sup>**

Với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội XIII đề ra, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương theo dõi sát sao tình hình, sự thay đổi chính sách của các nước để kịp thời ban hành các chính sách tiền tệ, tài khóa và các giải pháp vĩ mô phù hợp. Đồng thời, nhờ triển khai tích cực, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết về Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, nền kinh tế nước ta phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của khách hàng và doanh nghiệp. Một số kết quả đạt được trong năm 2022 theo số liệu tại Báo cáo Tổng cục thống kê Việt Nam cụ thể như sau:

- GDP bình quân năm 2022 tăng 8,02%<sup>4</sup> so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022<sup>5</sup> do nền kinh tế khôi phục trở lại.

<sup>1</sup> Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Thống kê Việt Nam, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/12/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-iv-nam-2022-va-nam-2023/>.

<sup>2</sup> Thước đo thương mại hàng hóa, ngày 28/11/2022.

<sup>3</sup> Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Thống kê Việt Nam, <https://www.gso.gov.vn/bai-top/2022/12/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2022/>.

<sup>4</sup> GDP quý I tăng 5,05% so với cùng kỳ năm trước; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%.



- Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường năm 2022 đạt 208,3 nghìn doanh nghiệp, tăng 30,3% so với năm 2021.
- Năm 2022, áp lực lạm phát toàn cầu ở mức cao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh lãi suất để phù hợp với bối cảnh quốc tế và ổn định kinh tế vĩ mô.
- Thị trường chứng khoán trong nước sụt giảm trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.
- Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành năm 2022 đạt 3.219,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm trước, mức tăng này phản ánh đà phục hồi mạnh mẽ của hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước, đạt mức cao nhất từ năm 2018 đến nay.
- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2022 đạt 360,65 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 125,79 tỷ USD, tăng 10%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 234,86 tỷ USD, tăng 7,5%.
- Cán cân thương mại hàng hóa năm 2022 xuất siêu 11,2 tỷ USD (năm trước xuất siêu 3,32 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 30,7 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 41,9 tỷ USD.
- Chỉ số giá xuất khẩu hàng hóa năm 2022 tăng 7,09% so với năm trước.

Có thể thấy, mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức sau đại dịch Covid kết hợp với khủng hoảng kinh tế, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 đã khôi phục dần dần và có nhiều triển vọng tăng trưởng mạnh trở lại.

### 3. Dự báo tình hình kinh tế năm 2023<sup>6</sup>

Trong năm 2023, dự báo khủng hoảng kinh tế và lạm phát kéo theo sẽ làm cho nhiều quốc gia đối mặt với những khó khăn tài chính. Đồng thời, xung đột giữa Nga và U-crai-na làm gia tăng đáng kể khả năng xảy ra gián đoạn địa chính trị toàn cầu. Những làn sóng kéo dài của Dịch covid 19 vẫn tiếp tục làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng.

- Theo IMF, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 sẽ đạt mức 2,7%. Dự báo lạm phát chung toàn cầu từ 8,8% năm 2022 sẽ giảm xuống 6,5% năm 2023. Lạm phát dự kiến giảm vào năm 2023 ở hầu hết các nền kinh tế nhưng rõ rệt nhất ở các nền kinh tế phát triển.
- Tại Việt Nam, Ngân hàng thế giới (WB) dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giảm xuống còn 6,7% trong năm 2023. Trong Cập nhật kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 12/2022, WB cho rằng cả hai động lực tăng trưởng là xuất khẩu và nhu cầu trong nước đều đang chững lại. Xuất khẩu của Việt Nam bị ảnh hưởng do nhu cầu bên ngoài yếu đi. Tiêu dùng hộ Covid dường như cũng phục hồi chậm lại. Bên cạnh đó, điều kiện huy động tài chính bị thắt chặt hơn và lạm phát gia tăng có thể ảnh hưởng đến nhu cầu trong nước trong thời gian tới. Việt Nam sẽ tiếp tục là một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu và là một điểm đến được nhiều doanh nghiệp lựa chọn, tuy nhiên rủi ro lạm phát và những rủi ro địa chính trị tác động đến thương mại toàn cầu cũng là biến số khó kiểm soát và ảnh hưởng nhiều đến sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2023.

<sup>5</sup> Tốc độ tăng GDP các năm 2011-2022 lần lượt là: 6,41%; 5,50%; 5,55%; 6,42%; 6,99%; 6,69%; 6,94%; 7,47%; 7,36%; 2,87%; 2,56%; 8,02%.

<sup>6</sup> Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Thống kê Việt Nam, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/12/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-iv-nam-2022-va-nam-2023/>.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022

### 1. Thành viên và cơ cấu HĐQT trong nhiệm kỳ:

HĐQT Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam bao gồm 05 thành viên, gồm 1 Chủ tịch HĐQT, 1 Phó Chủ tịch HĐQT và 3 thành viên HĐQT. Các thành viên HĐQT đều thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Thành viên và cơ cấu HĐQT trong năm 2022 cụ thể như sau:

Stt No.	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT
1	Hoàng Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	08/04/2022
2	Hoàng Quốc Thụy	Phó Chủ tịch HĐQT	08/04/2022
3	Phan Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	08/04/2022
4	Ngô Đức Trung	Thành viên HĐQT	20/04/2020
5	Vũ Thùy Linh	Thành viên HĐQT độc lập	08/04/2022

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 16 cuộc họp, trong đó có 04 phiên thường kỳ, ban hành 18 nghị quyết/quyết định. Các nội dung đã được HĐQT thông qua trong năm 2022 bao gồm:

- Hoạt động đầu tư, kinh doanh: Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng; Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty; Thông qua chi tiết thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng.
- Hệ thống quản trị: Hoàn thành đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo quản trị năm 2022; công bố thông tin đầy đủ khi giao dịch với người có liên quan; Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của năm tài chính 2022; Ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty; Thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh của công ty; Ban hành quy trình công bố thông tin của Công ty; Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định về công bố thông tin, đảm bảo công bằng cho các Cổ đông.
- Quan hệ cổ đông: Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch HĐQT, Bổ nhiệm và miễn nhiệm Tổng Giám đốc; Bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán; Bổ nhiệm và miễn nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán; Tái bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc thường trực và Kế toán trưởng; Miễn nhiệm và bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.



### 3. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT 2022:

#### - Các chỉ tiêu thực hiện năm 2022 so với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.119,38	1.520	139,4 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,2	27	93,3 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,7	21,6	68,0 %
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2021 chia trong năm 2022	%	0 %	0%	0 %
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 dự kiến	%	0 %	0%	0 %
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0.7 %	1.4 %	50 %
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%

#### - Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2022 như sau:

- HĐQT đã xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi cho Công ty và đang triển khai chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020-2025.
- Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành các phiên họp thường kỳ, đồng thời thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản và đã biểu quyết thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty. Các cuộc họp đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công tác kinh doanh: Công ty đã có bước tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ đối với ngành hàng gia dụng thương hiệu Inochi. Doanh thu tăng trưởng hơn 53.8% so với năm 2021.
- Công tác nhân sự: Công ty đã thực hiện (i) Đào tạo, tuyển dụng bổ sung các vị trí còn thiếu, đặc biệt là các vị trí quản lý; (ii) Xây dựng hệ thống văn hóa doanh nghiệp....
- Công tác quản trị vận hành: Được chú trọng và có những bước chuyển tích cực trong việc tiết giảm chi phí.
- Đối với mảng Công nghệ thông tin: Xây dựng và có lộ trình chuyển đổi số; áp dụng tin học hóa trong công tác quản lý và trong hoạt động.

#### - Tình hình chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng:

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng để huy động 150.000.000.000 VNĐ (một trăm năm mươi tỷ đồng) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2022 và Nghị quyết HĐQT số 19/2022/NQ-HĐQT-TPP ngày 30/05/2022 về việc thông qua phương án triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2022. Chi tiết như sau:

- ✓ Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam
- ✓ Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ✓ Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 15.000.000 cổ phiếu
- ✓ Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

- ✓ Tổng giá trị chào bán dự kiến: 150.000.000.000 đồng
- ✓ Đối tượng chào bán: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu do VSD cấp
- ✓ Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1
- ✓ Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nhu cầu vốn lưu động Công ty và trả nợ vay ngân hàng
- ✓ Kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ:
  - (i) Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 15.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán;
  - (ii) Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 150.000.000.000 đồng.

Căn cứ vào kế hoạch sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2022, Nghị quyết HĐQT số 19/2022/NQ-HĐQT-TPP ngày 30/05/2022 và Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT ngày 04/10/2022. Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ thực tế đã được sử dụng như sau:

- Trả nợ vay ngân hàng: 100.000.000.000 đồng;
- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty: 50.000.000.000 đồng.

Sau khi hoàn tất các thủ tục tăng vốn theo quy định pháp luật thì số vốn điều lệ của Công ty đã tăng từ 300 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng.

#### **4. Đánh giá về công tác giám sát HĐQT đối với Ban điều hành (BĐH):**

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2022. Tuy nhiên, với kết quả kinh doanh năm 2022 như đã trình bày, Ban điều hành Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu nhưng chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận do ảnh hưởng nghiêm trọng của khủng hoảng kinh tế sau đại dịch Covid-19.
- Công tác giám sát, hỗ trợ các thành viên Công ty trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng/quý.
- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT; tham dự đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT.
- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược đã đề ra.
- Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành nghiêm túc và tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định và Thông báo của HĐQT.

#### **5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022:**

Công ty không thực hiện chi thù lao HĐQT trong năm 2022 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

**6. Về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**  
Không có.

**7. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập, chiếm tỷ lệ 20% số lượng thành viên HĐQT Công ty. Trong năm 2022, thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện tốt vai trò của mình: Nâng cao tính khách quan và hiệu quả chất lượng của việc ban hành và thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị; tăng cường tính minh bạch trong quá trình hoạt động, tổ chức của HĐQT.

*(Chi tiết Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán được đính kèm dưới đây).*

**8. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị:**

Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty gồm 02 thành viên. Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập và thành viên thứ hai là thành viên Hội đồng quản trị không Điều hành, đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện của pháp luật chứng khoán. Trong năm 2022, Ủy ban kiểm toán tổ chức 02 cuộc họp định kỳ theo quy định pháp luật và thực hiện tốt vai trò xem xét, giám sát hoạt động tài chính và hoạt động kiểm toán độc lập; phân tích các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty để báo cáo lên Hội đồng quản trị cùng xem xét, thảo luận trước khi thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

### III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% so với năm 2022
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.119,3	2.500	118,0 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,2	27,3	108,3 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,7	20,1	136,7 %
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100 %

**2. Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục tập trung xây dựng và phát triển mảng kinh doanh gia dụng Inochi và mảng kinh doanh bao bì mềm.

- Tập trung khai thác tốt thị trường nhựa công nghiệp hiện hữu, khai thác tối ưu tài sản đã đầu tư; xúc tiến phát triển sản phẩm dự án mới của khách hàng mới, gia tăng thị trường xuất khẩu.
- Đầu tư phát triển nhân sự: kinh doanh, kỹ sư, marketing trình độ cao để đáp ứng yêu cầu phát triển cho năm sau và mục tiêu cho 5 năm tới.
- Ưu tiên các giải pháp tiết kiệm, nâng cao hiệu quả, cắt giảm chi phí, ưu tiên đầu tư cho tự động hóa.
- Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị điều hành Công ty.
- Đảm bảo đủ năng lực tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Hoàng Anh Tuấn**



Số: 12/2023/BC-BTGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

**1. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:**

**1.1. Tình hình kinh tế và môi trường kinh doanh trong năm 2022:**

Năm 2022, nền kinh tế Việt Nam nói riêng và cả thế giới nói chung đã phải chịu tác động nặng nề bởi suy thoái kinh tế sau đại dịch Covid-19, 43% các quốc gia trên thế giới có lạm phát trên 10%. Căng thẳng địa chính trị đã đẩy chi phí năng lượng trên thế giới tăng vọt, trong khi những gián đoạn về nguồn cung khiến giá cả tiêu dùng leo thang nhanh chóng. Cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu cuối năm 2022 đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới mọi nền kinh tế trên thế giới.

- Theo số liệu Tổng cục Thống kê Việt Nam, tăng trưởng kinh tế năm 2022 của Việt Nam tăng 8,02%<sup>1</sup> so với năm 2021, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022<sup>2</sup>. Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%.
- Trong năm 2022, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 73,8 nghìn doanh nghiệp, tăng 34,3% so với năm 2021; gần 50,8 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 5,5%; 18,6 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 11,2%. Bình quân một tháng có 11,9 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.
- Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2022 tăng 7,69% so với năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,10%. Tuy nhiên, Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) có xu hướng giảm trong quý IV/2022 do đơn hàng sụt giảm, chi phí đầu vào ở mức cao và thiếu hụt nguồn cung nguyên vật liệu.
- Tốc độ tăng trưởng ngành nhựa năm 2022 theo thống kê đạt trên 11%. Tăng trưởng ngành nhựa được kỳ vọng tiếp tục kỳ vọng đà tăng trưởng cao vì các lợi thế cạnh tranh hiệu quả.
- Quy mô ngành hàng gia dụng đạt 159,9 nghìn tỷ đồng (7,0 tỷ USD) vào năm 2022, với triển vọng phát triển dự báo đạt 218,6 nghìn tỷ đồng (9,3 tỷ USD) vào năm 2025, tốc độ tăng trưởng bình quân 10,3%/năm.

Nhìn chung, tổng thể nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn và thách thức, môi trường kinh doanh không thuận lợi tác động nghiêm trọng đến hoạt động các doanh nghiệp nói chung và triển vọng hồi phục dài hạn nói riêng của nền kinh tế, tuy nhiên cũng có một số thành tựu đáng ghi nhận.

**1.2. Báo cáo hoạt động Ban TGD trong năm 2022:**

<sup>1</sup> GDP quý I tăng 5,05% so với cùng kỳ năm trước; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%.

<sup>2</sup> Tốc độ tăng GDP các năm 2011-2022 lần lượt là: 6,41%; 5,50%; 5,55%; 6,42%; 6,99%; 6,69%; 6,94%; 7,47%; 7,36%; 2,87%; 2,56%; 8,02%.



### 1.2.1 Đối với hoạt động sản xuất và kinh doanh:

- Mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức do khủng hoảng kinh tế sau đại dịch Covid-19 bùng phát và khủng hoảng năng lượng toàn cầu nhưng với việc thực hiện nhiều chính sách kịp thời, linh hoạt và thích ứng với tốt với sự thay đổi. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty diễn ra ổn định, hiệu quả với doanh số tăng trưởng 53,8% so với năm 2021 và đạt 96% so với kế hoạch năm 2022, đáp ứng được nhu cầu việc làm, chính sách phúc lợi phù hợp cho tất cả cán bộ công nhân viên.
- Tăng trưởng doanh thu năm 2022 so với năm 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% thực hiện 2022/2021
Doanh thu	Tỷ đồng	1.378,7	2.119,3	153,7 %
Ngành B2B	Tỷ đồng	1.041,5	977,7	93,4 %
Ngành B2C	Tỷ đồng	328,7	475,0	144,3 %
Ngành Bao bì mềm	Tỷ đồng		666,6	

Tổng doanh thu năm 2022 tăng trưởng 53,7% so với cùng kỳ, trong đó:

- ❖ Đối với hoạt động B2B: ổn định so với cùng kỳ.
- ❖ Đối với hoạt động B2C (Inochi): Inochi đã đạt được những kết quả sau:
  - ✓ Inochi vinh dự cùng các thương hiệu trong tập đoàn CMC, DNP đạt giải thưởng Thương hiệu quốc gia.
  - ✓ Top 3 thương hiệu nhựa gia dụng trên Kênh MT.
  - ✓ Sở hữu 20 showroom, 15 shop in shop và 21 Shop liên kết trên toàn quốc.
  - ✓ Bán hàng đa kênh: tỷ trọng kênh MT chiếm 50%, kênh GT chiếm 25%, kênh Bán lẻ chiếm 15% và kênh doanh nghiệp 10%.
  - ✓ Sở hữu hơn 500 SKU, trong đó tự sản xuất hơn 300 SKU tương ứng khoảng 50 nhóm sản phẩm và 200 SKU nhập khẩu (bao gồm gốm sứ và thủy tinh).
  - ✓ Thương hiệu gia dụng được yêu thích với phong cách và tiêu chuẩn Nhật.
  - ✓ Ngoài tăng trưởng doanh thu, hiệu quả hoạt động của mảng Inochi cũng được cải thiện, mặc dù năm 2022 là năm biến động liên tục của giá nguyên vật liệu, tuy nhiên Inochi vẫn cải thiện lợi nhuận gộp so với năm 2021. Có được kết quả này: (i) Một phần nhờ vào định hướng tập trung phát triển trọng điểm ở các kênh có hiệu quả như kênh MT, kênh bán lẻ và kênh doanh nghiệp. (ii) Rà soát và điều chỉnh chính sách liên tục đối với các nhóm sản phẩm chưa hiệu quả nhằm cải thiện lợi nhuận gộp.

- Về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.119,3	1.520	139,4 %
i	Ngành B2B	Tỷ đồng	977,7	870	112 %
ii	Ngành B2C	Tỷ đồng	475,0	650	73 %
iii	Ngành Bao bì mềm	Tỷ đồng	666,6		
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,2	27	93,3 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,7	21,6	68,0 %
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2021 chia trong năm 2022	%	0%	0%	0%
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 dự kiến	%	0%	0%	0%
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0.7 %	1.4 %	50 %
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%

Doanh thu năm 2022 đạt 2.119,3 tỷ đồng, đạt 139,4 % kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế thấp hơn so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu:

- (i) Chi phí hoạt động của Công ty gia tăng;
- (ii) Phải chấp nhận chi phí tồn kho nguyên vật liệu cao hơn mức bình quân, nhằm gia tăng sản xuất, đảm bảo cho kế hoạch bù đắp do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế sau đại dịch Covid-19.
- (iii) Phải chấp nhận gia tăng chi phí kho trữ hàng ở CN.Bắc Ninh, CN.Hồ Chí Minh,...để có thể đáp ứng lượng hàng thành phẩm tồn kho, phục vụ khách hàng trong điều kiện xấu xảy ra.
- (iv) Phải chấp nhận gia tăng thời gian công nợ và hạn mức nợ để hỗ trợ và giữ chân khách hàng. Dòng tiền hoạt động bị ảnh hưởng khá nghiêm trọng. Từ những ảnh hưởng trên dẫn đến vòng quay vốn lưu động dự kiến tăng, chi phí bán hàng và chi phí lãi vay tăng (do phải gia tăng sử dụng nguồn);
- (v) Chi phí bán hàng tăng cao, đặc biệt là đối với ngành hàng gia dụng, với mục tiêu tăng độ phủ và nhận diện thương hiệu Inochi.
- (vi) Giá nguyên vật liệu (hạt nhựa) tăng mạnh do giá dầu thô tăng vì sản lượng sản xuất dầu thô giảm khá nhiều theo thỏa thuận cắt giảm sản lượng của khối OPEC, Nga. Ngoài ra, khủng hoảng kinh tế sau đại dịch Covid-19 làm sụt giảm mạnh nguồn cung hạt nhựa trên thị trường thế giới. Trong khi đó, các doanh nghiệp nhựa của Việt Nam gặp khó khăn trong việc điều chỉnh giá bán vì các khách hàng

lớn cũng gặp thiệt hại nặng do tác động sâu rộng của dịch covid-19 và khủng hoảng.

### **1.2.2 Hoạt động Đầu tư:**

- Đầu tư nhiều khuôn mẫu mới cho khách hàng. Trong đó, việc đa dạng hóa nhà cung cấp: Lập Phúc, Minh Trí, Đại Tứ Hùng... tạo tính cạnh tranh, ổn định và tốc độ trong sản xuất khuôn mẫu. Các nhà cung cấp được các khách hàng đánh giá là nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam trong việc sản xuất khuôn. Vì vậy chất lượng khuôn nâng lên rõ rệt giúp giảm phế và cải thiện chất lượng sản phẩm ổn định. Thống kê năm 2022, Công ty đã đầu tư 327 bộ khuôn và nhiều máy móc thiết bị để phục vụ cho công tác sản xuất.
- Chế tạo máy đóng nút trắng, máy đóng filter ac quy tự động.
- Duy trì ISO 9001: 2015, ISO 15378. Ngoài ra, chứng chỉ BRC và SMETA của chi nhánh Long An đạt được là cấp độ cao nhất giúp nâng cao cơ hội phát triển kinh doanh với các khách hàng yêu cầu chất lượng sản phẩm thực phẩm cao cấp.
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm ngay từ khâu sản xuất, đồng thời phát huy hệ thống máy móc thiết bị thí nghiệm đã đầu tư, đảm bảo chất lượng sản phẩm tốt, giảm thiểu sản phẩm lỗi đến khách hàng. Tổ chức thực hiện việc giám sát chất lượng theo mô hình mỗi công nhân là một QC. Qua đó, nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với việc kiểm soát chất lượng sản phẩm cho mỗi công nhân. Phòng Quản lý tuân thủ tập trung cho việc ban hành các quy định, quy trình, giám sát việc tuân thủ chất lượng của nhà máy.
- Tăng cường công tác Kaizen, tự động hóa... nhằm ổn định chất lượng, cắt giảm chi phí nhân công, giảm chi phí sản xuất...
- Năm 2022, các Phòng/Ban có 51 cải tiến xuất sắc được Công ty công nhận, khen thưởng.

### **1.2.3 Công tác tài chính, mua sắm, nhân sự, quản lý:**

- Năm 2022, Công ty đã hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng, hạn mức vốn lưu động được bổ sung thêm 150 tỷ đồng, giúp tăng năng lực tài chính và bổ sung nguồn vốn lưu động kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc bứt phá trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, việc nhanh chóng đàm phán và đạt được các cam kết hỗ trợ của ngân hàng trong năm 2022 đã giúp giảm đáng kể chi phí tài chính của công ty.
- Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo, chính sách gắn bó... để duy trì sự ổn định và chất lượng lao động, tăng năng suất lao động.
- Tiếp tục triển khai ERP, chuyển đổi số dần cho toàn hệ thống vận hành.
- Ban hành, sửa đổi các quy trình, quy định theo hướng giảm thiểu các thủ tục hành chính, áp dụng các công nghệ điện tử, số hóa thay cho các giấy tờ, ký tá truyền thống. Ngoài ra, công ty thành công trong phương án ủy quyền (dự phòng) trong các trường hợp cấp bách. Qua đó, hoạt động kinh doanh diễn ra suôn sẻ, giảm sự lệ thuộc và rủi ro gián đoạn vì một vài nhân sự trọng yếu.
- Cải thiện hệ thống phòng làm việc, nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên.



## 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2023

### 2.1. Dự báo tình hình kinh tế năm 2023:

- Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới tháng 10/2022 của IMF nhận định thế giới đang trong thời kỳ nhiều biến động. Lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, buộc chính phủ các nước phải thắt chặt chính sách tiền tệ, khiến hộ gia đình siết chặt chi tiêu trong bối cảnh hỗ trợ tài chính liên quan đến đại dịch Covid-19 đang giảm dần. Nhiều quốc gia có thu nhập thấp đang phải đối mặt với những khó khăn tài chính. Đồng thời, xung đột giữa Nga và U-crai-na làm gia tăng đáng kể khả năng xảy ra gián đoạn địa chính trị toàn cầu. Mặc dù tác động của đại dịch đã giảm ở hầu hết các quốc gia, nhưng những làn sóng kéo dài của nó vẫn tiếp tục làm gián đoạn hoạt động kinh tế, đặc biệt là ở Trung Quốc. Theo IMF, dự báo tăng trưởng toàn cầu đạt 2,7% năm 2023. OECD dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo sẽ chậm lại ở mức 2,2% vào năm 2023.
- Trong Báo cáo Cập nhật kinh tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương, WB nhận định tăng trưởng GDP của Việt Nam giảm xuống 6,7% trong năm 2023 trong điều kiện quá trình phục hồi kinh tế diễn ra thuận lợi. Năm 2023, lãi suất có thể được điều chỉnh tăng nhẹ trong Quý I, II năm 2023 và giảm nhẹ ở 2 quý còn lại. Room tín dụng sẽ dịch chuyển sang các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, dịch vụ ... tạo cơ hội cho các doanh nghiệp có nền tảng sản xuất như Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam.

### 2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023:

- Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% so với năm 2022
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.119,3	2.500	118,0 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,2	27,3	108,3 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,7	20,1	136,7 %
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100 %

### 2.3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023

#### 2.3.1. Về kinh doanh:

- Mảng B2B:** tiếp tục duy trì ở mức tăng trưởng ổn định, trung bình 10%/năm.
- Mảng B2C:** mục tiêu trở thương hiệu gia dụng cao cấp được yêu thích nhất ở Việt Nam với đa vật liệu như Nhựa, Gốm sứ, Thủy tinh,... Năm 2023 với các định hướng như sau:
  - Đa dạng sản phẩm, bắt kịp xu hướng và thị hiếu của người tiêu dùng, mở rộng dòng sản phẩm, phát triển sản phẩm theo bộ sưu tập,...
  - Nâng cao chất lượng sản phẩm, bao gồm cả công năng và thẩm mỹ của sản phẩm.
  - Định hình ngày càng rõ nét thiết kế sản phẩm Inochi, hiện đại, đơn giản, thông minh, mang đậm phong cách Nhật Bản.

- Tiếp tục phát triển bán hàng đa kênh, mở mới thêm showrom nhận diện thương hiệu với mục tiêu gia tăng độ phủ hàng hóa trên cả nước.

### 2.3.2. Về đầu tư, sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện đầu tư cho máy móc thiết bị, khuôn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng bút phá, đặc biệt là mảng kinh doanh gia dụng Inochi. Tổng giá trị kế hoạch đầu tư dự kiến 102.1 tỷ đồng.
- Nâng cao hiệu quả sản xuất: hiệu suất hoạt động máy móc thiết bị từ 85%-90%, tỷ lệ phế phẩm trong sản xuất giảm,...
- Nâng cao hiệu quả của các cải tiến trong sản xuất và tiến tới là tự động hóa trong hoạt động sản xuất.
- Tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu đầu vào.

### 2.3.3. Về tài chính:

- Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao tính thanh khoản nguồn vốn, đảm bảo vốn lưu động cho Công ty.
- Triển khai thu hồi vốn lưu động trong hàng tồn kho chậm luân chuyển.
- Tối ưu hóa nguồn vốn: đẩy nhanh vòng quay hàng hóa, tăng thời hạn công nợ với nhà cung cấp; kiểm soát công nợ quá hạn của khách hàng và đánh giá tín dụng khách hàng (tránh rủi ro nợ khó đòi).

### 2.3.4. Về quản trị điều hành:

- Tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty theo hướng tinh gọn. Xây dựng chế độ phúc lợi cho người lao động để ổn định lực lượng nhân sự cho công ty. Xây dựng môi trường làm việc xanh và an toàn.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp giàu bản sắc, lấy con người đội ngũ làm động lực và khách hàng làm trung tâm.
- Xây dựng quan hệ chiến lược với các nhà cung cấp nguyên vật liệu chủ lực trong nước để cam kết sản lượng và giá tốt nhất, cạnh tranh với hàng nhập khẩu.
- Tối ưu hóa hệ thống vận hành kho, bãi hai miền Bắc và Nam để tiết giảm chi phí lưu trữ hàng hóa và chi phí vận hành kho, bãi.
- Mục tiêu chuyển đổi số: tăng năng suất lao động, chất lượng công việc, tự động hóa các thao tác lặp đi lặp lại, tiết kiệm chi phí nhân công.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, UBKT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Phan Anh Tuấn**

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Căn cứ Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ của Công ty và quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thành viên Hội đồng quản trị độc lập (“**HĐQT**”) thuộc Ủy ban kiểm toán kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo về tình hình hoạt động của Ủy ban kiểm toán (“**UBKT**”) trong năm 2022, cụ thể như sau:

### I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

#### 1. Thành viên và cơ cấu Ủy ban kiểm toán trong nhiệm kỳ:

Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam bao gồm 02 thành viên, gồm 01 Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập và 01 thành viên là thành viên HĐQT không Điều hành. Các thành viên Ủy ban kiểm toán đều đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cơ cấu của UBKT trong năm 2022 cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán
1	Vũ Thùy Linh	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	12/04/2022
2	Hoàng Anh Tuấn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	26/07/2022

#### 2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

- **Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:** Trong năm 2022, Ủy ban kiểm toán tổ chức 02 cuộc họp định kỳ với tỷ lệ tham gia các thành viên như sau:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Vũ Thùy Linh	2/2	100%
2	Hoàng Anh Tuấn	2/2	100%

- Các nhiệm vụ chính trong năm 2022 của Ủy ban kiểm toán:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;



- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, các dịch vụ phi kiểm toán khác;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty.

- **Các kết luận của Ủy ban kiểm toán:** Với vai trò xem xét, giám sát hoạt động tài chính và hoạt động kiểm toán độc lập; phân tích các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, Ủy ban kiểm toán đã kịp thời phân tích, kết luận về rủi ro cũng như đề xuất phương án giải quyết đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động lên Hội đồng quản trị trong phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

### **3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT:**

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, trong năm 2022 Công ty thống nhất không thực hiện việc chi thù lao cho các thành viên UBKT (thành viên UBKT đồng thời là thành viên HĐQT). Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT được thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Thông tin chi tiết đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2022.

### **4. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của công ty:**

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện giám sát các báo cáo tài chính của Công ty trước khi Ban Điều hành trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định pháp luật.

- Kết quả giám sát, UBKT đồng tình với ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Đối với việc thực hiện kế hoạch kiểm toán thực tế, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đáp ứng kỳ vọng của Ủy ban kiểm toán, đảm bảo độ tin cậy và trung thực của báo cáo tài chính mà Công ty đã cung cấp cho cổ đông và các bên có liên quan.

- Hệ thống báo cáo tài chính của Công ty được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam;

- Trong năm không có bất kỳ sự thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố;

- Không có ghi nhận bất thường nào đối với giao dịch bên liên quan.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 (đã kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.119,38	1.520	139,4 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,2	27	93,3 %
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,7	21,6	68,0 %
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2021 chia trong năm 2022	%	0 %	0%	0 %
5	Tỷ lệ cổ tức năm 2022 dự kiến	%	0 %	0%	0 %
6	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	0,7 %	1,4 %	50 %
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450	450	100%
8	Số lượng cổ phần	Cổ phần	45.000.000	45.000.000	100%

#### **5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty**

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành cũng như tôn trọng các thỏa thuận, cam kết với các đối tác trong và ngoài nước;

- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của Nhà nước trong điều hành sản xuất kinh doanh. Ban điều hành Công ty đã kịp thời ban hành các kịch bản ứng phó với sự hồi phục kinh tế sau đại dịch Covid và khủng hoảng kinh tế; đưa ra những giải pháp nhanh, hiệu quả, ứng phó với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty;

- Ủy ban kiểm toán đã họp cùng HĐQT các kỳ, cùng HĐQT và Ban điều hành rà soát rủi ro hoạt động, rà soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng kỳ.

#### **6. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty**

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành mới các văn bản mới bao gồm: quy chế tổ chức và hoạt động các phòng ban chuyên môn, các quy định liên quan tới hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ của Công ty được thiết lập và duy trì ở tất cả các khâu hoạt động thông qua quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ hoạt động của từng phòng ban, cơ chế kiểm tra chéo, cơ chế giám sát, cơ chế báo cáo các cấp trong quá trình hoạt động.

- Cán bộ và nhân viên Công ty có ý thức và có trách nhiệm đối với vấn đề kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

#### **7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông:**

Các thành viên UBKT đã tích cực tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài các phiên họp định kỳ, các thành viên Ủy Ban Kiểm toán cũng tích cực phối hợp với Ban

Tổng Giám đốc điều hành trong các hoạt động liên quan tới kiểm soát tuân thủ, kiểm toán nội bộ của Công ty.

Trong năm 2022, UBKT không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu kiểm tra nào của Cổ đông Công ty đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

**8. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có.

#### **9. Kiến nghị của thành viên HĐQT độc lập**

Trong năm tài chính 2023, Ủy ban kiểm toán sẽ tiếp tục duy trì các hoạt động đã thực hiện tốt trong năm 2022, trên cơ sở đó tiếp tục cải tiến phương thức hoạt động và kiến nghị một số nội dung cụ thể như sau:

- Tiếp tục rà soát các rủi ro tiềm tàng ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh Công ty;
- Đề xuất các giải pháp quản trị rủi ro, đặc biệt rủi ro kinh doanh tiềm tàng trong giai đoạn suy thoái kinh tế thị trường sau đại dịch Covid;
- Rà soát Báo cáo tài chính trên cơ sở xem xét các vấn đề kế toán trọng yếu và tính đầy đủ, nhất quán của thông tin công bố;
- Tăng cường các cuộc họp giữa thành viên HĐQT độc lập với Ban điều hành để nâng cao vai trò phân biện của thành viên HĐQT độc lập, tăng tính giám sát và giảm thiểu rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, tích cực trao đổi thông tin thông qua các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban của Ban điều hành, cuộc họp đột xuất khác (nếu có) để bám sát tình hình kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP.

**THÀNH VIÊN**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**



**VŨ THÙY LINH**

Số: 15/2023/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

*V/v thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo tình hình sử dụng vốn của các đợt phát hành tăng vốn trong năm 2022 của Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

1. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam tại thời điểm 31/12/2022 bao gồm các nội dung sau:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Kết quả sản xuất, kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

*(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán tóm tắt được đính kèm và bản chi tiết được công bố tại website công ty: <http://tanphuvietnam.vn>)*

2. Năm 2022, Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng nhằm tăng vốn điều lệ, theo đó Công ty đã thực hiện lập Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo đúng quy định. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được đơn vị kiểm toán xác nhận.

*(Nội dung chi tiết theo bản Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn được đính kèm).*

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

**Từ ngày 23 tháng 9 năm 2022  
đến ngày 01 tháng 12 năm 2022**

**ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**





MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ NGÀY 23 THÁNG 9 NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2022	6 - 7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ NGÀY 23 THÁNG 09 NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2022	8 - 9

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 đã được kiểm toán.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

#### **Hội đồng Quản trị**

Ông Hoàng Anh Tuấn	Chủ tịch
Ông Hoàng Quốc Thụy	Phó Chủ tịch
Ông Phan Anh Tuấn	Thành viên
Ông Ngô Đức Trung	Thành viên
Bà Vũ Thùy Linh	Thành viên HĐQT độc lập

#### **Ủy ban Kiểm toán**

Bà Vũ Thùy Linh	Chủ tịch
Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên

#### **Ban Tổng Giám đốc**

Ông Phan Anh Tuấn	Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Quốc Thụy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Ngô Đức Trung	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Quốc Toàn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Murugan Subramaniam	Phó Tổng Giám đốc

### **CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY BÁO CÁO**

Đến ngày lập Báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng không có sự kiện nào có thể làm thay đổi các số liệu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty.

### **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Ông Phan Anh Tuấn được Ông Hoàng Anh Tuấn ủy quyền để ký Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 theo Giấy ủy quyền số 135/QĐ-TTP ngày 19 tháng 4 năm 2022.

### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

## **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo phản ánh một cách trung thực và hợp lý về việc vốn chủ sở hữu từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 và tình hình thực hiện vốn góp cổ phần của chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo. Trong quá trình thực hiện, Công ty phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các văn kiện pháp lý khác có liên quan cũng như đáp ứng các điều kiện đối với Công ty đại chúng hoạt động theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác của vốn chủ sở hữu nói chung, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo vốn chủ sở hữu, và
- Lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

### **CÁC CAM KẾT KHÁC**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Phan Anh Tuấn**  
**Tổng Giám đốc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
từ ngày 23 tháng 9 năm 2022 đến ngày 01 tháng 12 năm 2022

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 02/12/2022, trình bày từ trang 06 đến trang 09. Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 (gọi tắt là “Báo cáo”) bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng vốn và bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam phù hợp với các chính sách kế toán trình bày trong Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty phù hợp với cơ sở kế toán thực thu – thực chi như mô tả tại Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### Vấn cần nhấn mạnh - Chính sách kế toán

Không nhằm phủ nhận ý kiến trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến Thuyết minh số 2.3 – Mục đích sử dụng báo cáo: Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu – thực chi từ nguồn vốn góp của chủ sở hữu. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên liên quan theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam.



**Lê Quang Nghĩa**

**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
3660-2021-112-1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

*Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

**Lê Đức Hạnh**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
3340-2020-112-1

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**  
**THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**  
**TỪ NGÀY 23 THÁNG 9 NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2022**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam;
2. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam;
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
5. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu;
6. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 15.000.000 cổ phiếu (Mười lăm triệu cổ phiếu);
7. Số lượng cổ phiếu đã bán: 15.000.000 cổ phiếu (Mười lăm triệu cổ phiếu);
8. Phương thức phát hành: Chào bán cho cổ đông hiệu hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu;
9. Số tiền thu được: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn);
10. Phí tư vấn phát hành: 192.000.000 (Một trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn);
11. Tiền thu về sau khi trừ phí: 149.808.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín tỷ tám trăm linh tám triệu đồng chẵn);
12. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 25/08/2022;
13. Ngày hoàn thành đợt chào bán: Ngày 22/09/2022.

## II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Căn cứ vào kế hoạch sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam ngày 08/04/2022 và Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐQT về việc thông qua chi tiết thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu ra công chúng ngày 04/10/2022, số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng sau khi trừ phí là 149.808.000.000 đồng đã được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty và trả nợ vay ngân hàng. Cụ thể như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số vốn phân bổ	Số tiền sử dụng từ ngày 23/09/2022 đến ngày 01/12/2022
<b>I</b>	<b>Trả nợ vay ngân hàng</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>101.309.506.793</b>
1	Trả nợ Ngân hàng BIDV	59.999.900.427	60.324.890.627
2	Trả nợ Ngân hàng Viettinbank	5.216.640.000	3.615.780.196
3	Trả nợ Ngân hàng Vietcombank	28.915.481.078	29.067.793.982
4	Trả nợ Ngân hàng VIB	2.307.690.000	4.561.554.781
5	Trả nợ Ngân hàng Techcombank	3.560.288.495	3.739.487.207
<b>II</b>	<b>Bổ sung vốn lưu động cho Công ty</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>50.381.501.577</b>
1	Trả nợ các L/C đến hạn Mua Nguyên vật liệu Tháng 9/2022	23.160.437.000	12.132.843.000
2	Trả nợ các L/C đến hạn Mua Nguyên vật liệu Tháng 10/2022	23.721.977.546	34.581.620.887
3	Trả tiền thuê kho trữ hàng ICD Đồng Nai	1.262.080.000	1.370.849.690
4	Trả tiền thuê kho trữ hàng Bắc Ninh	1.855.505.454	2.296.188.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>150.000.000.000</b>	<b>151.691.008.370</b>

Nội dung	Số tiền
Số tiền thu từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (1)	150.000.000.000
Số tiền chi (2)	151.691.008.370
Chênh lệch (*) = (2) - (1)	1.691.008.370

(\*) Số tiền chi vượt số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng được bù đắp bằng nguồn tài chính khác của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2022

Người lập

Lê Thị Hồng

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thoại

Tổng Giám đốc



Phan Anh Tuấn

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo*

**1. KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**

**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 4103003066 do Sở Kế hoạch và Đầu tư (“SKHĐT”) Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24 tháng 01 năm 2005 và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Ngày 24 tháng 9 năm 2004, Công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 100/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp

Ngày 26 tháng 9 năm 2008, cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội (“HNX”)

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại số 314 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

**Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh của Công ty**

Hoạt động chính trong kỳ hiện tại của Công ty là sản xuất và bán các sản phẩm về nhựa, bao bì, phụ tùng, linh kiện nhựa phục vụ cho các ngành công nghiệp và hàng gia dụng; chế tạo khuôn mẫu, phụ tùng ngành nhựa, mua bán nguyên liệu, vật tư ngành nhựa.

**2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN**

**2.1 Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập phù hợp với quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu – thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Công ty.

**2.2 Kỳ báo cáo**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng từ ngày 23 tháng 09 năm 2022 đến ngày 01 tháng 12 năm 2022.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP THEO)**

*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo*

**2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP THEO)**

**2.3 Mục đích sử dụng báo cáo**

Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu – thực chi từ nguồn vốn góp của chủ sở hữu. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên liên quan theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn góp của chủ sở hữu mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2022

Người lập

**Lê Thị Hồng**

Kế toán trưởng

**Nguyễn Thị Thoại**

Chủ tịch Hội đồng Giám đốc



**Phan Anh Tuấn**





Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Trụ sở: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh,  
Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh

MSDN: 0303640880  
Tel: (028) 3860 9003  
Website: www.tanphuvietnam.vn

Số: 13/2023/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022,  
Thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch năm 2023)

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm 2022 của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

#### **I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	2.119.358.886.033 VNĐ
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	25.230.022.828 VNĐ
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	14.695.880.851 VNĐ
4	Cổ tức 2022	Đồng	0 VNĐ
5	Lợi nhuận chuyển năm sau	Đồng	14.695.880.851 VNĐ
6	Tỷ lệ chia cổ tức trên lợi nhuận	%	0 %

#### **II. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch tổng mức thù lao năm 2023**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:

Stt	Nội dung	Tổng thù lao 2022 (VNĐ)	Kế hoạch tổng mức thù lao 2023 (VNĐ)
1	Hội đồng quản trị	0 VNĐ	0 VNĐ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ủy ban kiểm toán;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Hoàng Anh Tuấn**

Số: 14/2023/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

Trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị (trên cơ sở đề xuất của Ủy ban kiểm toán) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

#### **1. Tiêu chí lựa chọn:**

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2023;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

#### **2. Danh sách công ty kiểm toán:**

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty gồm:

##### 1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam)

- Địa chỉ: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

##### 2. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)

- Địa chỉ: Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội



3. Công ty TNHH Kiểm toán Delloite

- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội

3. **Triển khai thực hiện:**

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện theo các phương án ưu tiên như sau:

- Phương án 1: Lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán trong danh sách tại mục 2 ở trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn với điều kiện Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 Tờ trình này và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.
- Phương án 2: Trường hợp cả 03 Công ty trong danh sách tại mục 2 không đáp ứng các tiêu chí đã đưa ra tại mục 1 nêu trên, HĐQT được quyền lựa chọn một trong các công ty kiểm toán theo danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN/BTC chấp thuận năm 2023 đính kèm tại Tờ trình này để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn này với điều kiện Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 Tờ trình này và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN THEO PHƯƠNG ÁN 2**

Stt	Tên Công ty
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
2	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
3	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

4	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO)
5	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
6	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
7	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (ECOVIS AFA Việt Nam)
8	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
9	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
10	Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
11	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
12	Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
13	Công ty TNHH Kiểm toán FAC
14	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
15	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
16	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt
17	Công ty TNHH Kiểm toán TTP (TTP)
18	Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco)
19	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
20	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
21	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
22	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
23	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
24	Công ty TNHH KPMG (KPMG)
25	Công ty TNHH PKF Việt Nam
26	Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
27	Công ty TNHH Tư vấn - Kiểm toán S&S



Số: 16/2023/HĐQT-TTr

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

(V/v: bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam ("Công ty");
- Căn cứ tình hình và yêu cầu hoạt động của Công ty,

Nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới vào các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị, vật tư và linh kiện điện tử, viễn thông (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)</i>	4652

- Hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty sau khi bổ sung như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic <i>chi tiết: Sản xuất các sản phẩm, bao bì nhựa phục vụ cho các ngành công - nông - ngư nghiệp - giao thông - vận tải - xây dựng - bưu chính viễn thông và dân dụng (trừ Sản Xuất xộp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)</i>	2220 (Chính)
2.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai.</i>	1104



3.	In ấn Chi tiết: In trên bao bì (không hoạt động tại trụ sở) (không thực hiện các hoạt động in theo quy định tại Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 sửa đổi bổ sung Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014)	1811
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên liệu, vật tư sản xuất ngành nhựa. Mua bán nguyên liệu, vật tư, sản phẩm ngành nông - công nghiệp, xây dựng (trừ thuốc bảo vệ thực vật) (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4669
5.	Sản xuất máy chuyên dụng khác chi tiết: Chế tạo thiết bị máy móc ngành nhựa (không tái chế phế thải, rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn và xi mạ điện tại trụ sở).	2829
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Sản xuất phụ tùng, linh kiện nhựa phục vụ cho các ngành công - nông - ngư nghiệp - giao thông - vận tải - xây dựng - bưu chính viễn thông và dân dụng. Chế tạo khuôn mẫu, phụ tùng ngành nhựa.	3290
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý. Môi giới. Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa (không kinh doanh các ngành nghề thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4610
8.	Bán buôn đồ uống chi tiết: mua bán nước tinh khiết đóng chai.	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: mua bán hàng gia dụng (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp chi tiết: mua bán máy móc thiết bị ngành nông nghiệp. (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659



	Chi tiết: mua bán máy móc thiết bị ngành công nghiệp, ngành xây dựng (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển )	4933
13.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà ở. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng” theo mục A.I.7 – ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với NĐTNN tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	6810
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
17.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán thiết bị, vật tư và linh kiện điện tử, viễn thông (không thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định tại mục 16.A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP)	4652



3. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 tại Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung thay đổi tại Mục 1 Tờ trình này.

**4. Triển khai thực hiện:**

- Giao người đại diện theo pháp luật triển khai hoàn thiện hồ sơ, thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận những thay đổi nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Giao người đại diện theo pháp luật hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ đã ghi nhận các sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành theo nội dung Tờ trình này.
- Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và/hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Anh Tuấn**

